



Thái Bình

Chủ nhật

SỐ 733
Chủ nhật
Ngày 16 - 1 - 2022

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

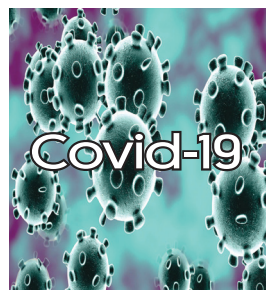


Tự hào viết tiếp những trang vàng lịch sử

(Xem trang 2 + 3)



Thành phố Thái Bình.



Toàn dân tham gia
phòng, chống dịch Covid-19
Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

Tình hình dịch Covid-19 đến ngày 15/1

Thế giới: Hơn 324,5 triệu người mắc Covid-19

Theo báo cáo của Trung tâm Đáp ứng khẩn cấp sự kiện y tế công cộng Việt Nam, Bộ Y tế, tính đến chiều ngày 15/1, số ca mắc Covid-19 tại các quốc gia, vùng lãnh thổ là hơn 324,5 triệu ca, trong đó hơn 5,54 triệu người đã tử vong.

Việt Nam: Vượt mốc 2 triệu ca mắc Covid-19

Ngày 15/1, cả nước ghi nhận 16.378 ca mắc Covid-19 mới, trong đó 73 ca nhập cảnh và 16.305 ca ghi nhận trong nước (tăng 279 ca so với ngày 14/1). Việt Nam hiện đã ghi nhận 2.007.862 ca mắc Covid-19.

Các tỉnh, thành phố trên cả nước đã thực hiện tiêm hơn 166,9 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19.

Số bệnh nhân Covid-19 được công bố khỏi bệnh trong ngày là 51.744 bệnh nhân. Hiện 1.717.964/2.007.862 bệnh nhân đã được điều trị khỏi.

Thái Bình: Ghi nhận 177 ca mắc Covid-19 mới trong ngày

Ngày 15/1, Thái Bình ghi nhận 177 ca mắc Covid-19 mới, trong đó khu cách ly y tế 144 ca; 33 ca tại cộng đồng đã xác định nguồn lây (Hung Hà 2 ca, Quỳnh Phụ 21 ca, Tiên Hải 5 ca, Vũ Thư 2 ca, Đông Hưng 1 ca, thành phố Thái Bình 2 ca). Tính từ ngày 10/11/2021 đến nay, Thái Bình đã ghi nhận 4.222 ca mắc Covid-19.

Tính đến 19 giờ 20 phút ngày 15/1, toàn tỉnh có 1.583 trường hợp F1 đang được cách ly, theo dõi sức khỏe.

Số trường hợp nguy cơ đi về từ các vùng có dịch (tính từ ngày 12/10/2021 đến nay) là 33.734 trường hợp.

Tổng số bệnh nhân Covid-19 đang điều trị tại các bệnh viện, cơ sở thu dung, điều trị Covid-19 tuyến tỉnh, tuyến huyện là 1.068 bệnh nhân.

Tổng số trường hợp đang cách ly, theo dõi sức khỏe tại các khu cách ly tập trung của tỉnh, của huyện là 13 trường hợp. Tất cả đều có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2.

Tính đến tối ngày 15/1, Thái Bình đã thực hiện tiêm 2.591.495 mũi vắc-xin phòng Covid-19.

THU HOÀI

SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885

Tự hào viết tiếp những trang vàng lịch sử

■ HOÀNG DUYỆT

Hòa trong niềm vui đón tết cổ truyền mỗi độ xuân về, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hân hoan mừng ngày thành lập Đảng. Hơn chín mươi năm kể từ mùa xuân đầu tiên có Đảng lãnh đạo (xuân Canh Ngọ 1930), đất nước ta, nhân dân ta đã lập nên bao kỳ tích vẻ vang khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng. Phát huy tinh thần ấy, Đảng ta luôn coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng để Đảng thực sự là đạo đức, là văn minh, luôn gắn bó và xứng đáng với niềm tin, kỳ vọng của nhân dân.



Căn nhà lá tại Khu lưu niệm Bác Hồ (thôn Đại Đồng, xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư).

Những mốc son chói lọi

Năm 1858, thực dân Pháp xâm lược Việt Nam từng bước thiết lập chế độ thống trị tàn bạo, phản động của chủ nghĩa thực dân trên đất nước ta. Trước sự xâm lược của thực dân Pháp, các cuộc khởi nghĩa, phong trào đấu tranh của nhân dân ta diễn ra liên tục và mạnh mẽ nhưng đều thất bại do thiếu đường lối đúng đắn, thiếu tổ chức và lực lượng. Cách mạng Việt Nam chìm trong cuộc khủng hoảng sâu sắc về đường lối cứu nước.

Ra đi tìm đường cứu nước ngày 5/6/1911, với những hoạt động không mệt mỏi sau nhiều năm bôn ba hoạt động ở nước ngoài, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã kiên trì nghiên cứu, học tập, vận dụng sáng tạo và từng bước truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về Việt Nam. Đến cuối năm 1929, đầu năm 1930 ở nước ta đã ra đời 3 tổ chức cộng sản (Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn). Việc thành lập 3 tổ chức cộng sản chứng tỏ sự phát triển phong trào cách mạng nhưng cũng không tránh khỏi sự phân tán về lực lượng và tổ chức, không thể thống nhất về tư tưởng và hành động.

Dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, từ ngày 6/1 đến ngày 7/2/1930, hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đã họp ở bán đảo Cửu Long thuộc Hồng Kông (Trung Quốc) nhất trí thống nhất

các tổ chức cộng sản thành lập một đảng, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Đây là một bước ngoặt lịch sử trọng đại, chấm dứt cuộc khủng hoảng kéo dài về tổ chức và đường lối của cách mạng Việt Nam, mở ra thời kỳ mới - thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Sau khi ra đời, Đảng đã lãnh đạo nhân dân đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền với 3 cao trào cách mạng có ý nghĩa to lớn đưa đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Đó là cao trào cách mạng 1930 - 1931 mà đỉnh cao là phong trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh; cao trào cách mạng đòi dân sinh, dân chủ 1936 - 1939; đặc biệt là cao trào cách mạng giải phóng dân tộc 1939 - 1945 dưới sự lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết của Đảng, đứng đầu là lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc cùng với sự đoàn kết hàng hái, chiến đấu ngoan cường và hy sinh to lớn của biết bao đảng viên cộng sản, chiến sĩ và đồng bào yêu nước đã kết thúc thắng lợi bằng cuộc tổng khởi nghĩa tháng 8/1945. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã phá tan sự thống trị của thực dân gần một trăm năm và lật đổ chế độ phong kiến đè nặng lên nhân dân ta mấy mươi thế kỷ, mở ra bước ngoặt vĩ đại của cách mạng, đưa dân tộc Việt Nam bước sang kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội. Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch

sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam - nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á.

Ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, cách mạng đã phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách, cùng một lúc phải đương đầu với "giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm". Tháng 12/1946, trước dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa của thực dân Pháp, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động toàn quốc kháng chiến với quyết tâm "Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ". Bằng đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính, đồng thời tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của bạn bè quốc tế, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta lần lượt đánh bại các kế hoạch chiến tranh của thực dân Pháp giành thắng lợi mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ "lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu", buộc Chính phủ Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ chấm dứt sự thống trị của thực dân Pháp ở nước ta.

Từ năm 1954 - 1975, đất nước bị chia cắt làm hai miền. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, miền Bắc vừa nỗ lực xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa dốc sức làm tròn nghĩa vụ của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn. Nhân dân miền Nam tiếp tục cuộc đấu tranh kiên cường để giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước.

Bằng đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt và tinh thần đấu tranh anh dũng kiên cường, bất khuất, bất chấp mọi gian khổ hy sinh của nhân dân ta, cùng với sự giúp đỡ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh tàn bạo của đế quốc Mỹ, giành nhiều thắng lợi vẻ vang mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, kết thúc 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Đây là một trong những trang chói lọi nhất của lịch sử dân tộc, là một sự kiện có tầm quốc tế và có tính thời đại sâu sắc.

Sau chiến tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đất nước ta gặp muôn vàn khó khăn, Đảng đã lãnh đạo nhân dân vừa ra sức khôi phục kinh tế vừa tiến hành hai cuộc chiến tranh chống xâm lược biên giới phía Bắc và Tây Nam, bảo vệ độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia; đồng thời tập trung lãnh đạo xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, từng bước hình thành cơ cấu kinh tế mới trong cả nước, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân lao động. Tuy nhiên, việc duy trì lâu dài mô hình, cơ chế kinh tế tập trung bao cấp không còn phù hợp và đã bộc lộ những hạn chế, nhược điểm; việc hoạch định và thực hiện đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa có lúc, có nơi đã mắc sai lầm khuyết điểm

chủ quan, duy ý chí. Đó cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự trì trệ, khủng hoảng kinh tế - xã hội trong những năm đầu cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Trên cơ sở đánh giá tình hình đất nước và qua quá trình tìm tòi, khảo nghiệm, Đại hội VI của Đảng (tháng 12/1986) với tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật” đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, mở ra bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Trước bối cảnh mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới tạm thời lâm vào thoái trào, Đại hội VII của Đảng (tháng 6/1991) khẳng định tiếp tục đổi mới đồng bộ, triệt để trên các lĩnh vực với những bước đi, cách làm phù hợp và giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội đã thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xác định những quan điểm và phương hướng phát triển đất nước, khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng.

Từ Đại hội VIII đến nay, Đảng ta, nhân dân ta tiếp tục kiên định, kiên trì sự nghiệp đổi mới, từng bước hoàn thiện, phát triển, xác định rõ trọng tâm trong từng giai đoạn gắn với đẩy mạnh hội nhập quốc tế. Qua hơn 3 thập kỷ thực hiện Cương lĩnh 1991 và đường lối đổi mới, với nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đất nước ta vượt qua khủng hoảng kinh tế đã trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình; đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Kinh tế tăng trưởng khá, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước hình thành, phát triển. Văn hóa - xã hội có bước phát triển, công tác xóa đói giảm nghèo đạt được những thành tựu quan trọng. Diện mạo đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường. Sức mạnh về mọi mặt của đất nước được nâng lên. Quan hệ đối ngoại

được mở rộng và ngày càng đi vào chiều sâu. Đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Xây dựng Nhà nước pháp quyền và cả hệ thống chính trị được đẩy mạnh. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đạt được kết quả tích cực. Đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào Đảng, Nhà nước, vào công cuộc đổi mới. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, trong bối cảnh đất nước vừa có nhiều thuận lợi, thời cơ lớn vừa phải đối mặt với những khó khăn, thách thức mới, gay gắt. Thiên tai dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid-19 diễn biến rất phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế - xã hội. Dưới sự lãnh đạo kịp thời, đúng đắn của Đảng, sự phối hợp đồng bộ, triển khai quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự chung sức đồng lòng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là lực lượng tuyến đầu, chúng ta đã cơ bản kiểm soát có hiệu quả đại dịch, chủ động đưa đất nước vào trạng thái bình thường mới, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 để phát triển kinh tế - xã hội. Những thành tựu đó đã tạo đà cho sự phát triển trong những năm tiếp theo, đồng thời cũng là minh chứng sinh động khẳng định vai trò lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng ta.

Để Đảng luôn xứng với niềm tin, kỳ vọng của nhân dân

Những thắng lợi vĩ đại kể từ ngày có Đảng lãnh đạo là minh chứng sinh động về năng lực lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng và sức mạnh to lớn của nhân dân ta. Trước bối cảnh thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, Đảng đã không ngừng tự đổi mới, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, coi xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Từ Đại hội XI đến nay, ngay từ đầu mỗi nhiệm kỳ, Đảng ta đều bàn và ban hành chủ trương về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thể hiện những đánh giá sâu sắc, xác định giải pháp cụ

thể và toàn diện để triển khai thực hiện. Trong đó, đặc biệt chú trọng tới việc tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đầy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp; về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống lạm dụng chức chạy quyền... nhằm mục tiêu xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh, lãnh đạo thành công sự nghiệp phát triển đất nước và coi đây là vấn đề sống còn của Đảng ta, chế độ ta.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, thời gian qua, Đảng ta tiếp tục thảo luận, ban hành và tổ chức triển khai sâu rộng, quyết liệt các chủ trương mới, được đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đồng tình ủng hộ, đánh giá cao, đặc biệt là các kết luận, quy định về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, về những điều đảng viên không được làm, khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung, về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ... Tại hội nghị cán bộ toàn quốc quán triệt, triển khai kết luận và quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng tổ chức ngày 9/12/2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh, các kết luận, quy định của Đảng không chỉ sâu rộng hơn về nội dung và phạm vi đề cập mà chủ động tiến công mạnh mẽ hơn về tư tưởng chỉ đạo: Mở rộng không chỉ trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng mà còn bao gồm cả trong xây dựng hệ thống chính trị; không chỉ đối với đảng viên và các cấp ủy, tổ chức đảng mà còn mở rộng đối với cán bộ, công chức, viên chức, các cấp chính quyền, các cơ quan, đơn vị trong toàn hệ thống chính trị, nhất là ở các cơ quan thực thi pháp luật, những đối tượng có chức, có quyền, những nơi có nhiều đặc quyền, đặc lợi, kể cả các cơ quan có chức

năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới trong bối cảnh tình hình trong nước, quốc tế đã có nhiều thay đổi, mục tiêu được xác định trong các chủ trương lần này cao hơn và sát hợp hơn với tình hình mới, cụ thể hóa tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng với mục tiêu mới là: Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng; tạo bước phát triển mới của Đảng về trí tuệ, bản lĩnh chính trị, thực sự là đạo đức, là văn minh, gần bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tin yêu; đủ uy tín và năng lực lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, bổ sung, làm rõ, đồng bộ và sắc bén hơn một số nhiệm vụ, biện pháp; bổ sung, hoàn thiện toàn diện hơn các thể chế, thiết chế về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới.

Thực hiện những chủ trương trên, trong năm 2022, toàn Đảng mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Để đợt sinh hoạt chính trị thực sự phát huy hiệu quả, mỗi cán bộ, đảng viên cần nhận thức đầy đủ và sâu sắc mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung các kết luận và quy định của Đảng; xây dựng kế hoạch hành động, chương trình học tập, quán triệt và triển khai thực hiện. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; gương mẫu kiểm điểm, tự phê bình trên tinh thần tự giác, trách nhiệm thương yêu đồng chí thật sự, và phải có dũng khí đấu tranh thẳng thắn, chân tình.

Tự hào với truyền thống vẻ vang của Đảng, hơn lúc nào hết, mỗi cán bộ, đảng viên thấm nhuần chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, của Trung ương, của cấp ủy các cấp, góp sức mình viết tiếp những trang vàng lịch sử của Đảng với quyết tâm lớn, tinh thần thống nhất cao và biện pháp thực hiện quyết liệt, khả thi.



Xã nông thôn mới nâng cao Dương Phúc (Thái Thụy).

Mùa xuân on Đảng

■ NGỌ NGỌC THƠ
Thanh Hóa

Xuân về đất nước đổi thay da
Hạnh phúc niềm vui đến mọi nhà
Rừng núi bao la tươi sắc lá
Ruộng đồng bát ngát đẹp màu hoa.

Nông thôn đổi mới vang lời nhạc
Thành thị văn minh rộn khúc ca
Nước mạnh, dân giàu on có Đảng
Muôn năm tình nghĩa mãi chan hòa.

Chào mùa xuân mới

■ NGUYỄN TƯỜNG THUẬT
Thụy Văn, Thái Thụy

Chiều ba mươi, vớt bánh chưng xanh
Đặt lên bàn thờ kính dâng tiên tổ
Thắp nén hương thơm mời người thiên cổ
Về đón giao thừa, mừng đất nước vào xuân.

Ta vừa tiễn đi giá lạnh của mùa đông
Mở cửa ra, nắng vào nhà ấm áp
Ngoài vườn kia, muôn chồi non lấm tấm
Và cây đào trước cửa đã đơm hoa.

Nhìn đàn cháu xinh tươi vui đùa trước sân nhà
Nhớ tuổi thơ ta com độn khoai, độn sắn
Cắt cỏ, chăn trâu, áo quần không đủ ấm
Chân đất tới trường, ngôi học rét co ro.

Mùa xuân nay - nhờ on Đảng, Bác Hồ
Nhân dân ta cuộc đời đổi khác
Nhà mái ngói, mái bằng, nhà cao tầng san sát
Đàn em tới trường mặc đồng phục xinh tươi...

Lại một mùa xuân mới đến rồi
Ta đón niềm vui ngập tràn hạnh phúc
Vui, vui quá! Chào mùa xuân đất nước
Tổ quốc bốn nghìn năm của các Vua Hùng

Xuân mới về rồi... Trống hội đã ngân rung...

Tết thời Covid...

■ NGỌC TUYẾN
Kiến Xương

Tết đến, xuân về cả nước ta
Đồng lòng thích ứng với cô... na^(*)
Thôn trên tấp nập làm kinh tế
Xóm dưới chung tay dập dịch xa

Cửa đóng, then cài khi có dịch
Long then, tháo chốt lúc dịch qua
Nhà nhà phấn khởi mừng xuân mới
Đất nước tung bừng đón tết ta.

(*): Vi rút Cô-rô-na

Ký ức mùa xuân

■ LẠI TÂY DƯƠNG
Thành phố Thái Bình

Xôn xao cánh én bay về
Heo may dẫu vẫn cận kề, người ơi
Bao nhiêu giông gió cuộc đời
Bỗng ngưng đọng lúc đất trời sang xuân
Mưa như rắc bụi lâm thâm
Như mời như gọi hạt mầm nhú lên
Đâu rồi cô bé nhà bên
Có cười khúc khích nỗi niềm thuở xưa
Một thời dài nắng dầm mưa
Mẹ còng lưng gánh hai mùa nuôi con
Ngược xuôi đầu chợ cuối thôn
Đến ba mươi tết vẫn còn long đong
Cái cò lặn lội bờ sông
Liều xiêu bóng mẹ trên đồng lẻ loi
Mùa đông chùng đã qua rồi
Nắng xuân thêu đỏ cuộc đời đổi thay
Hôn quê vương vấn chút này
Chất chiu dành đợi cho ngày đón xuân.



Ảnh minh họa

Hàng cau của mẹ

■ TÂY DƯƠNG
Thành phố Thái Bình

Vẫn là ngô trước vườn sau
Bồi hồi lặng ngắm hàng cau mẹ trồng
Trái qua bao cuộc bão giông
Dấu thời gian khắc quanh vòng thân cây

Thủy chung ôm trọn đất này
Nắng thiêu chẳng quản, gió lay xem thường
Lá tỏa bóng, hoa tỏa hương
Bắc cầu đôi lứa uyên ương hẹn hò

Mẹ trồng cố tích vào thơ
Hàng cau thuở ấy bây giờ vẫn xanh
Hôn quê sâu lắng ngọt lành
Đan vào ký ức dệt thành lời ru

Nửa nghiêng dáng mẹ trầm tư
Nửa vàng như đã... lại như chưa vàng
Bóng cau, bóng mẹ, bóng làng
Xôn xao dòng chảy nông nàn trong tôi.

Gỏi tết cho mọi nhà

■ BÍCH HẠNH
Đài TTH thành phố Thái Bình



Ông Trần Quang Khải tỉ mỉ sắp xếp khuôn hình giò.

Giữa hanh hao se lạnh của ngày cuối đông, đào, mận trong vườn nhà chúm chim nụ cũng là lúc trời đất báo hiệu mùa xuân đang gõ cửa từng nhà. Trong không khí háo hức, nóng ấm chuẩn bị đón xuân sang, chúng tôi về làng Đông Trì xưa, nay thuộc xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình để được cùng bà con nhân dân chuẩn bị món cổ truyền đậm hương vị ngày tết - món giò sỏ. Đây là món ăn truyền thống mà từ lâu đã được người Việt xem như một nét văn hóa ẩm thực cổ truyền. Một đĩa giò tượng trưng cho sự ấm êm đầy đủ và thịnh vượng của mỗi gia đình.

Món quà tết độc đáo từ Vũ Đông

Vũ Đông một dải đất ven dòng sông Trà Lý thơ mộng có lịch sử phát triển lâu đời, nay vẫn giữ được khá nhiều nét đặc trưng truyền thống. Vùng quê đó đang khởi sắc từng ngày bởi những con người cần cù lao động và luôn mạnh dạn đổi mới trong phát triển kinh tế, xây dựng cuộc sống ấm no. Người Vũ Đông tự hào vì có nghề truyền thống làm giò sỏ hiện thương hiệu đã nổi tiếng khắp miền đất nước.

Con đường làng đã được bê tông hóa sáng, xanh, sạch, đẹp dẫn lối vào gia đình nghề nhân có tiếng làm giò ngon nhất vùng - ông Trần Quang Khải, thôn Đình Phùng, xã Vũ Đông. Mặc dù đang trong cái rét ngọt, đặc trưng của khí hậu miền Bắc những ngày giáp tết, nhưng không tinh lạnh, trầm mặc như vốn có, mà trở nên rộn rã lạ thường, bởi mọi người đang khẩn trương kịp xuất những đơn hàng lớn cho thị trường vào dịp tết Nguyên đán. Mới gặp lần đầu mà như đã thân thiết từ lâu, ông Trần Quang Khải cười với chúng tôi bằng câu thơ ví von của người dân làm giò: “Khéo thì thợ may, vụng tay thì chày cối”, song tiếng chày cùng tiếng cối và tấm lòng người dân

Vũ Đông đã góp phần mang tết truyền thống đến cho mọi nhà.

Theo ông Khải: Giò Vũ Đông có nhiều loại gồm giò lụa, giò thục, giò xào, giò phê, giò lòng, giò sòi, giò sỏ, nhưng thị yếu của người tiêu dùng thì giò sỏ vẫn phổ biến và được ưa chuộng nhất. Nguyên liệu làm giò sỏ thì đơn giản chỉ là thịt lợn, trứng và các món gia vị, nhưng công đoạn để làm ra nó đòi hỏi phải tỉ mỉ và chính xác từ pha trộn nguyên liệu đến cách xếp, luộc, bảo quản. Ở mỗi khâu, người thợ phải cẩn thận trong từng thao tác thì miếng giò làm ra mới đạt chất lượng, mẫu mã đẹp, màu sắc bắt mắt và thơm ngon. Chọn thịt lợn phải là thịt mông tươi và thịt ba chỉ, nóng dẻo khi vừa mổ, không

dùng thịt nguội, thịt uôi. Trứng vịt hoặc trứng gà phải là trứng sạch ăn thóc thì khi rán mới cho màu vàng đẹp, thịt ba chỉ phải được ướp gia vị để thấm thấu từng thớ thịt. Khi đã chuẩn bị đầy đủ, khâu sắp xếp nguyên liệu thành giò theo hình cũng yêu cầu phải có kỹ xảo, để miếng giò khi thất ra có hoa văn hoặc hình trái tim, do đó giò không gói theo khuôn có sẵn mà phải bằng thủ công để tạo hình. Một trong những nguyên liệu không thể thiếu ở giò sỏ là phải có tai lợn, bì lợn và mắt lợn, mộc nhĩ. Bó giò phải trải thật đều tay. Luộc giò chỉ từ 2 - 3 tiếng, sau đó phải đưa đi ép vuông từ 4 - 5 tiếng để định hình giò. Để gói được một cuộn giò sỏ từ 2 - 7kg thì phải mất 1 tiếng trở lên mới hoàn thiện.

Giữ nghề nghề chẳng phụ

Sống với nghề, bám lấy nghề không chỉ là cuộc mưu sinh, mà còn là giữ nghề cha ông, giữ cái nếp của làng, chỉ hàng đi một cái là sẽ chẳng còn một thứ nghề đã trải qua khá nhiều thăng trầm cùng lịch sử. Ông Khải tâm sự: Dưới thời phong kiến, món ăn này rất cao quý, bữa cỗ có món giò chả thì coi như sang lắm. Còn bây giờ nó trở thành món ăn truyền thống, dân dã hơn, mọi tầng lớp đều có thể thưởng thức. Đến 90% dân làng Vũ Đông mang nghề giò đi xa, lập nghiệp và thành công. Thương hiệu ấy đã và đang được trải ra khắp trong Nam, ngoài Bắc. Trong làng, hầu như ai cũng biết làm giò này. Thế nhưng để giò thật ngon và có uy tín lâu năm thì toàn xã chỉ còn 8 hộ gia đình. Do có uy tín nhiều năm, nên quanh năm nhà ông Khải không lúc nào hết việc. Nếu như ngày thường trung bình gia đình ông bán 100kg giò, 3 - 4 người làm thì ngày tết trung bình mỗi ngày tiêu thụ 300kg và phải thuê 20 lao động mới kịp đáp ứng nhu cầu người dân trong dịp này. Có năm gia đình không đủ hàng để giao cho khách. Trừ chi phí, thu nhập tháng tết cho gia đình hàng trăm triệu đồng.

Người dân xã Vũ Đông vẫn thường nhắc nhớ nhau: Để giò Vũ Đông trở thành thương hiệu có tiếng và có chỗ đứng vững trên thị trường như hiện nay là điều không hề đơn giản trước sự cạnh tranh khốc liệt của nhiều sản phẩm đến từ khắp nơi trên cả nước. Vất vả, cực nhọc là có nhưng người dân rất vui và thấy may mắn vì nghề của cha ông truyền lại đã cho họ một công việc và cuộc sống ổn định, thậm chí là khá giả. Đây không chỉ là món ăn truyền thống không thể thiếu trong các dịp lễ, tết mà còn là niềm tự hào của người dân Vũ Đông đã góp phần tạo nên nét văn hóa ẩm thực đặc trưng của vùng đất anh hùng nằm trong lòng thành phố anh hùng.



Giò Vũ Đông có hoa văn đẹp mắt.



Bác sĩ Vũ Sơn Tùng trở lại với công việc chăm sóc bệnh nhân cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh sau những ngày tham gia điều trị bệnh nhân Covid-19.

THỦ LĨNH của những chiến binh áo trắng



Đoàn cán bộ, nhân viên y tế Thái Bình do bác sĩ Vũ Sơn Tùng làm trưởng đoàn hỗ trợ phòng, chống dịch tại Thành phố Hồ Chí Minh.

HOÀNG LANH

Đã từng cấp cứu cho nhiều bệnh nhân, chứng kiến những giây phút sinh tử tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh song gần 3 tháng tham gia chống dịch tại Thành phố Hồ Chí Minh mới là quãng thời gian không thể nào quên với bác sĩ Vũ Sơn Tùng, Phó Trưởng khoa Cấp cứu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Tại nơi từng là điểm nóng của dịch bệnh, bác sĩ Tùng cùng đồng nghiệp đã gồng mình chiến đấu với tử thần để giành lại hơi thở cho người bệnh.

Những ngày căng mình chống dịch

Tháng 7/2021, trước tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp tại các tỉnh, thành phố phía Nam, đoàn cán bộ y tế Thái Bình gồm 60 bác sĩ, điều dưỡng đã lên đường làm nhiệm vụ, bác sĩ Vũ Sơn Tùng được phân công làm trưởng đoàn. Khi vào Thành phố Hồ Chí Minh, đoàn trực tiếp tham gia điều trị bệnh nhân Covid-19 tại Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch. Sau đó, đoàn được Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh điều động sang hỗ trợ Bệnh viện dã chiến thu dung, điều trị Covid-19 số 6. Đây là bệnh viện thuộc tầng 2 trong mô hình tháp điều trị 3 tầng tại Thành phố Hồ Chí Minh với công suất 6.000 giường bệnh. Nhận nhiệm vụ, bác sĩ Tùng được lãnh đạo Bệnh viện dã chiến thu dung, điều trị Covid-19 số 6 tin tưởng phân công tham gia thiết lập và vận hành Khoa Cấp cứu. Khoa có nhiệm vụ tiếp nhận, thăm khám, cấp cứu và điều trị cho những bệnh nhân Covid-19 nặng, cao tuổi, có bệnh nền chuyển đến từ tất cả các nơi. Với vai trò Trưởng khoa Cấp cứu, sau này là Khoa Cấp cứu 1, bác sĩ Vũ Sơn Tùng đã chia ca, kíp trực 24/24 giờ bảo đảm điều trị và chăm sóc toàn diện cho các bệnh nhân; theo dõi sát sao diễn biến lâm sàng của bệnh nhân, hội chẩn chuyên môn với các khoa và bệnh viện tầng 3 để chuyển bệnh nhân nặng lên tuyến trên kịp thời.

Bác sĩ Vũ Sơn Tùng chia sẻ: Đến bây giờ tôi cũng không hiểu sao mình có thể vượt qua quãng thời gian đầy áp lực, căng thẳng đó. Bệnh viện dã chiến mới thiết lập nhiều thiếu thốn, mọi thứ phải thiết lập từ đầu. Khoa Cấp cứu lại là khoa xương sống của bệnh viện, thực hiện tiếp nhận, điều trị ban đầu. Mỗi bệnh nhân mỗi độ tuổi, tình trạng bệnh khác nhau, có người kèm thêm cả bệnh loạn thần nhưng điểm chung là triệu chứng nặng, bị tổn thương phổi. Nhiều bệnh nhân tiến triển nặng rất nhanh, lại không có người thân chăm sóc nên áp lực lên các bác sĩ, điều dưỡng rất lớn. Không chỉ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, các bác sĩ, nhân

viên y tế phải làm mọi việc từ chăm sóc, vệ sinh cho người bệnh đến dọn dẹp, xử lý rác thải... Nhân lực ít, bệnh nhân đông, có ngày lên đến 180 bệnh nhân điều trị. Lúc nào cũng có hơn 10 bệnh nhân thở oxy dòng cao. Sau thời gian dài làm việc, mặc quần áo bảo hộ liên tục trong điều kiện thời tiết nóng bức, nhiều cán bộ y tế đã kiệt sức, ngất xỉu. Thêm vào đó, khi cán bộ, nhân viên đoàn khác bị mắc Covid-19, mọi người trong đoàn khá lo lắng. Sau mỗi ngày làm việc, tôi động viên, khích lệ các đồng nghiệp cùng cố gắng. Động viên như vậy nhưng chính bản thân tôi cũng chưa biết ngày trở về. Áp lực công việc khiến tôi nhiều đêm không ngủ, tình trạng mất ngủ kéo dài nên bị giảm 7kg.

Liều “doping” tinh thần khi bệnh nhân xuất viện

Bác sĩ Vũ Sơn Tùng chia sẻ thêm: Đặc thù của người mắc Covid-19 nặng là giảm

oxy máu thâm lạng. Có những người vừa nói chuyện bình thường, tháo oxy đi ra khỏi giường đã ngã khụy. Vì thế, nếu không theo dõi sát rất dễ tử vong. Dịch Covid-19 không chừa một ai và nguy cơ tử vong cũng vậy. Trong điều trị bệnh nhân Covid-19, nỗi buồn lớn nhất là nhìn bệnh nhân tiến triển nặng, nguy kịch, tử vong mà không thể cứu được. Những ngày điều trị cho bệnh nhân Covid-19, bác sĩ Tùng cùng đồng nghiệp đã chứng kiến nhiều bệnh nhân không thể vượt qua cửa tử, trong đó có cả bệnh nhân trẻ, tuổi đời mới hơn 20 và là em của một thành viên trong đoàn. Song bên cạnh đó cũng có những trường hợp tiến triển rất thần kỳ. Đó là bệnh nhân nữ 30 tuổi, thể trạng béo phì mắc Covid-19 phải đặt ống thở máy, nguy cơ tử vong rất cao. Thế nhưng, chỉ sau 2 ngày điều trị bệnh nhân đã không phải thở máy. Có cụ bà gần 90 tuổi bị lẩn, có bệnh nền tăng huyết áp, suy hô hấp nặng, nguy kịch phải thở oxy dòng cao. Sau

nhiều ngày, bệnh nhân đáp ứng điều trị tốt, cai thở oxy dòng cao, chuyển sang thở oxy gọng kính, vượt qua ranh giới mong manh giữa sự sống và cái chết. Gia đình bệnh nhân rất xúc động, thường xuyên nhắn tin cảm ơn. Nhiều gia đình còn viết thư gửi lời cảm ơn vì đã hồi sinh sự sống cho người thân của họ. Đó chính là niềm vui lớn nhất trong những ngày ở tâm dịch, là liều “doping” tinh thần với chúng tôi. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng có những niềm vui khác khi luôn nhận được sự quan tâm của các đồng chí lãnh đạo tỉnh, ngành y tế Thái Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, lãnh đạo đơn vị và tình cảm của các tổ chức, cá nhân thông qua những phần quà là trang thiết bị phòng, chống dịch.

Trong gần 3 tháng hỗ trợ phòng, chống dịch, Khoa Cấp cứu do các thành viên đoàn Thái Bình phụ trách đã điều trị cho hơn 1.030 ca nhiễm Covid-19 nặng. Quên đi những bờ ngõ khi lần đầu tiên điều trị bệnh nhân Covid-19, quên ngày, quên tháng, quên nỗi nhớ nhà, quên thực tế đầy khó khăn, vất vả, các thành viên vừa học vừa làm vừa sáng tạo để nâng cao chất lượng chăm sóc, điều trị bệnh nhân. Họ học cách làm quen với những món ăn khác khẩu vị, tiếng máy lọc máu, tiếng thở, tiếng rên yếu ớt của bệnh nhân và quen cả tiếng xe cứu thương suốt ngày đêm... Đó là những trải nghiệm chưa từng có trong trận chiến chống dịch Covid-19 đầy khốc liệt, cam go.

Sau những ngày tháng ấy, bác sĩ Vũ Sơn Tùng cùng các đồng nghiệp đã hoàn thành nhiệm vụ. Trở về quê hương với kinh nghiệm tích lũy được, họ tiếp tục tham gia điều trị bệnh nhân Covid-19. Bác sĩ Vũ Sơn Tùng cũng vừa hoàn thành nhiệm vụ Phó Giám đốc cơ sở thu dung, điều trị Covid-19 tại Trường Đại học Thái Bình với hơn 1.300 bệnh nhân Covid-19. Những kinh nghiệm tích lũy được từ thực tế đã được bác sĩ Tùng vận dụng sáng tạo khi điều trị bệnh nhân Covid-19 trong tỉnh; thường xuyên chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm với đồng nghiệp các tuyến để có thêm nhiều bệnh nhân được điều trị khỏi mỗi ngày.



Liều “doping” tinh thần cho các y bác sĩ khi có nhiều bệnh nhân Covid-19 được điều trị khỏi.

Sóng trắng trên sông

■ QUANG VIỆN

Người xưa từng quan niệm “Thủy bất tại thâm, hữu long tác linh”, nghĩa là “Sông nước chẳng cứ phải sâu mới thiêng mà điều quan trọng là vì có rồng ở mà trở nên linh ứng”. Quan niệm này càng trở nên “thiêng” hơn khi các nhà phong thủy cổ xưa từng đặt chân đến vùng đất “Lạng”, hương “Mần” nay thuộc huyện Vũ Thư, nơi có cửa Tuần Vương khai mở dòng Bạch Lãng - (Lãng là sóng, “sóng trắng” tên gọi sông Trà Lý) sừng sốt với câu ca: “Trăm cửa bể phải nề cửa Vương”. Sông chẳng những oai hùng chặn giặc ngoại xâm mà còn mang phù sa tốt tươi từ dòng Hoàng Giang (sông Hồng) cùng với dòng Nông Kỳ (sông Luộc) bồi đắp lên những cánh đồng mênh mông, bát ngát mang tên Thái Bình, cái nôi của cánh đồng “5 tấn” đầu tiên của đồng bằng sông Hồng.



Đền thờ họ Trần làng Dạ Thanh, tổng Cự Lâm, hương Mần Đẽ, nay là thôn Thanh Bản, xã Xuân Hòa, huyện Vũ Thư.

Trong những di sản văn hóa Hán Nôm còn lưu truyền, cuốn “An Nam cửu kinh long” có đoạn ghi chép khá tỉ mỉ về mạch đất của An Nam nói chung và địa danh Chiếu Lãng, Giao Châu nói riêng, trong đó địa danh “Cổ Trì” và “Kỳ Bó” được xác định thuộc địa phận tỉnh ta mà các nhà nghiên cứu văn hoá dân gian và nghiên cứu sưu tập Hán Nôm chỉ ra rằng đó là địa danh cổ của Thái Bình sau đổi thành Thư Trì (nay thuộc Vũ Thư) và huyện Bồ, sau đổi thành Vũ Tiên (cả hai sáp nhập thành huyện Vũ Thư). Hai địa danh cổ này được các nhà phong thủy bắc quốc đặc biệt quan tâm và xếp vào hạng “Đệ Lục mạch” nghĩa là mạch đất thứ 6 thuộc An Nam, nguyên văn “Địa hình sở Bồ, diệc vi tối kỳ”.

Dân gian vùng đất Lạng, hương Mần (Vũ Thư) còn lưu truyền nhiều giai thoại mang màu sắc tâm linh về vùng đất Cổ Trì, quá trình di dân nhóm nghiên cứu chúng tôi có tham khảo thêm sách “An Nam địa linh Cao Biền tấu cáo” và “Cao Vương di chỉ”, đây là hai cuốn “Cấm nang” của các nhà phong thủy cổ xưa có ghi địa danh thế đất do Cao Biền (886 - 874), thời nhà Đường được vua Đường cử sang Giao Châu giữ chức “Đô hộ Tổng Quản kinh lược chiêu thảo sứ” sau đổi thành “Tiết độ sứ” nhằm cai trị dân ta và

Nhiều học giả và nhà nghiên cứu cho rằng, trong nền “văn minh sông Hồng, có nền văn minh sông Trà” mà cụ thể là vùng đất hạ lưu sông Trà Lý (nay gồm các huyện Vũ Thư, Đông Hưng, thành phố Thái Bình, Kiến Xương, Thái Thụy, Tiền Hải) ẩn chứa nhiều trầm tích văn hóa sâu đậm, đặc biệt các địa danh cổ có truyền thống văn hóa “đậm đặc” hơn, tập trung theo địa phận trước thế kỷ thứ X từng được ghi trong thư tịch cổ như Mần Đẽ, Bồng Điền, Kỳ Bó...

khảo sát phong thủy. Theo sách, đất Cổ Trì được xác định là kiểu thế đất có vị thế hiếm yếu về quân sự, kiểu đất phát đế vương, kiểu đất sinh hiền tài... Do lo sợ mạch đất phát vương có thể xây dựng nhà nước chống lại bắc quốc nên triều đình nhà Đường đã gọi Cao Biền trao lệnh triều đình nhà Đường sang cai quản Giao Châu nhằm khảo sát các thế đất phát vương để yếm triệt, chỉ để mạch đất phát công khanh. Nhiều triều đại phong kiến tiếp theo vẫn hân sâu ý niệm phong thủy về vùng đất Cổ Trì phát vương khiến cho triều đại bắc quốc “mất ăn, mất ngủ”. Tìm trong tác phẩm “Vũ Trung tùy bút” của

Phạm Đình Hồ thế kỷ XVIII có ghi chép về danh nhân văn hóa Lê Quý Đôn khi đi sứ nhà Thanh (Trung Quốc), khi qua Quảng Tây, quan Đê đốc Quang Tây (vốn là học giả nổi tiếng Thanh triều, thông kim, bác cổ) trong tiệc chiêu đãi sứ giả An Nam có hỏi nhà bác học Lê Quý Đôn một câu “Ngài (Lê Quý Đôn) có biết Chiếu Lãng ở An Nam là vùng đất nào vậy?”. Bị hỏi bất ngờ, đến nhà bác học lồi lạc trời Nam mà còn bị lúng túng, Lê Quý Đôn đành vòng vo: “Thời xưa, Giao Châu còn lệ thuộc bắc quốc, các nhà quyền quý thường tự quyền thay đổi địa danh nên có những vùng đất chỉ một thời gian ngắn đã thay

đổi hai ba tên liền. Từ những tiểu tiết ấy về mặt địa chí chúng tôi có ghi hàng ngàn địa danh thay đổi...”. Câu trả lời của sứ giả An Nam tuy giữ thể diện quốc gia nhưng không thỏa mãn được thâm ý của Đê đốc Quảng Tây vốn cũng hay lo lắng về mạch đất nam phương có thể đất phát vương. Ông ta không ngần ngại chỉ ra rằng, Chiếu Lãng hay tên chữ là Ba Đậu, một vùng đất sát cạnh ngã ba Tuần Vương, thời nhà Trần là cửa Phạm Lỗ (A Lỗ), nơi Vạn hộ Lưu Thế Anh cùng 3 vạn quân Nguyên Mông bị nhà Trần tiêu diệt, nước sông nhuộm đỏ máu, dòng Lãng Xuyên tác nghẽn xác lính. Có một giai thoại “tâm linh” gắn với thời Tây Sơn (1778 - 1802), truyền kể khi quân Tây Sơn kéo ra Bắc Hà, cánh quân do Đô Đốc Uyển cầm đầu tiến từ đường biển vào cửa Ba Lạt, ngược dòng sông Hồng để tiến đánh Thăng Long, khi thuyền chiến ngang qua địa phận chùa Keo (nay thuộc xã Duy Nhất, huyện Vũ Thư), đoàn quân lên bờ nghỉ chân. Thấy gác chuông chùa Keo có quả chuông đồng lớn, Đô Đốc Uyển hạ lệnh cho quân sĩ hạ chuông chùa xuống, khiêng đi đúc vũ khí. Lúc này, thế của nghĩa quân Tây Sơn đang mạnh, cánh quân của Đô Đốc Đặng Tiến Đông và Đô Đốc Long đã áp sát Thăng Long phối hợp với đạo quân từ phía Chúc Sơn chờ hợp quân với Đô Đốc Uyển từ hạ lưu sông Hồng lên, không ngờ thuyền chiến chở chuông chùa Keo vừa đến cửa Tuần Vương thì bỗng dưng trời trở cơn giông gió, thuyền chở chuông bị sóng đánh chìm. Trong cuốn “Bùi Gia lịch thế sự trạng” của dòng họ Bùi trên đất Lạng, hương Mần có ghi về “lai lịch” dòng Trà Lý như sau: “Nguyên lai sông Kỳ Bó (Trà Lý) từ thời sứ quân Trần Minh Công (Trần Lãm) thế kỷ X trở về trước thường có cá Kinh (cá Voi) bơi lội đầy sông, dân thường gọi là cá thân, sông lắm loại giao long, nhiều người dân bị chúng cắn thương vong. Có lúc rậm rạp, dân không dám tới bờ sông...”. Cũng theo cuốn sách này, sự tích đất Hàm Châu được ghi chép như sau: “Tướng quân Bùi Quang Dũng, người có nhiều công lao giúp Đinh Bộ Lĩnh dẹp loạn 12 sứ quân, lên ngôi vua, được xếp hạng “Khai quốc công thần” triều Đinh, lại có công phò tá Lê Hoàn đánh tan giặc Tống, lên ngôi Hoàng đế mở đầu triều tiên Lê, sau lại phò giúp Lý Công Uẩn lên ngôi, mở đầu triều Lý được triều đình cử làm “Trấn Đông tiết độ sứ”, ông chiêu tập dân nghèo tứ xứ về khai hoang vùng đất ngập nước, lau lác ngập đầu, thường luồng, giao long đầy sông... thành vùng đất trù mật. Truyền ngôn rằng, một hôm ngồi thuyền dọc sông Kỳ Bó, giao long vây kín, tướng quân vô ý đánh rơi chiếc nhẫn ngọc minh châu xuống nước, một con cá to ngoi lên đớp nhẫn ngọc rồi lặn mất. Khi thống nhất thiên hạ, lên ngôi vua, Đinh Tiên Hoàng nghe chuyện liền đặt tên đất ấy là Hàm Châu (nay thuộc xã Tân Bình, thành phố Thái Bình). Còn cuốn gia phả họ Đào ở làng Đoan Túc (nay là khu phố Túc, phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình) có ghi chép: “Dưới thời Tiết độ sứ Dương Diên Nghệ (929 - 937), có một viên quan đem một đạo quân về đóng quân bên dòng Bạch Lãng trấn an cửa bể chống hải tặc, trong một trận huyết chiến với hải tặc trên sông, viên tướng đã tử trận...”. Có thể địa danh “Kỳ Bó - Hải Khẩu” được xác định thời điểm tướng quân của Dương Diên Nghệ thế kỷ thứ X khi trấn an cửa biển này.



Thời Covid-19 cần khắc ghi sâu sắc lời răn của đại danh y Tuệ Tĩnh

Lời tuyên ngôn của đại danh y Tuệ Tĩnh cũng là lời răn quý hơn vàng cho mỗi chúng ta, nếu ai muốn tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe cho bản thân được tốt thì phải tuân thủ 7 nội dung cơ bản đó là:

**BẾ TINH - DUƠNG KHÍ - TỒN THÂN
THANH TÂM - QUẢ DỤC - THỦ CHÂN - LUYỆN HÌNH**

Trong thời buổi dịch bệnh Covid-19 biến hóa khôn lường và hoành hành khắp thế giới như hiện nay, muốn chiến thắng Covid-19 thì mỗi cá nhân chúng ta phải bảo đảm đủ 4 yếu tố sau:

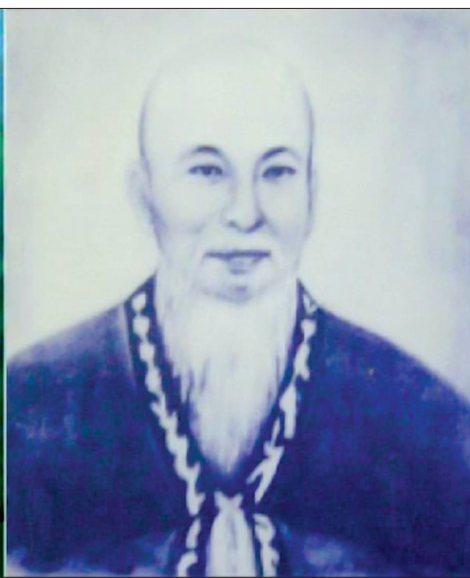
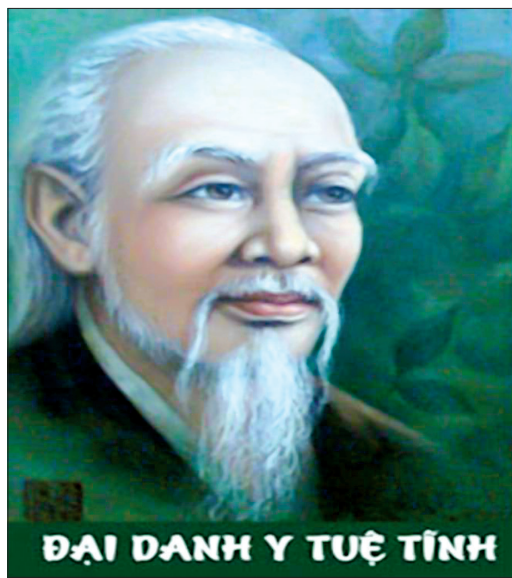
- Có sức đề kháng tốt.
- Có kiến thức phòng và chữa bệnh tốt.
- Có bản lĩnh và tinh thần vượt lên bệnh tật tốt.
- Có sự chuẩn bị các điều kiện phòng và chữa bệnh tốt.

Để giúp các bạn dễ hiểu hơn lời răn của đại danh y Tuệ Tĩnh và có thể ứng dụng được vào cuộc sống, trong khuôn khổ bài viết này xin luận giải một cách đơn giản như sau:

* Con người muốn tồn tại được là nhờ vào TINH - KHÍ - THÂN

1) TINH là những thứ tinh túy nhất của tiên thiên để lại (yếu tố di truyền); TINH còn là những gì tinh túy nhất của hậu thiên sinh ra, nó là chất dinh dưỡng được chất lọc từ đồ ăn thức uống mà nên; TINH còn được hiểu là tinh trùng của người nam, là noãn của người nữ, hai thứ đó được kết hợp lại với nhau tạo thành phôi để duy trì nòi giống...

Như vậy bế tinh có nghĩa là giữ lại, cố định lại bồi đắp tiếp, đừng để cho TINH bị



tiêu tán, hư hao, lãng phí đi thì cơ thể mới khỏe mạnh được.

2) KHÍ là phần dương khí nó được chế hóa kết hợp giữa khí trời với chất dinh dưỡng (cốc khí) mà tạo nên phần khí của cơ thể...

Hiểu theo y học hiện đại, ta cũng thấy rõ tinh chất dinh dưỡng từ ăn uống, được hòa vào máu, đưa lên phổi được nhận oxy qua phổi trở thành máu đỏ đi nuôi cơ thể. Trong đông y khí còn được hiểu rộng hơn thế nữa bởi khí thuộc dương, khí thuộc lưu hành vận chuyển, khí khí hành thì kéo theo huyết hành, đó gọi là lưu thông khí huyết, mà khí huyết lưu thông thì da dễ hồng nhuận sức khỏe dồi dào.

Như vậy dương khí tức là khí phải được nuôi dưỡng, được bảo vệ, được tăng cường, được lưu thông thì cơ thể mới đầy đủ khí, lực phủ ngũ tạng mới được nuôi

dưỡng khỏe mạnh, cơ thể cường tráng.

3) THÂN là thân thái của con người, thân là sự biểu hiện tổng hợp đầy đủ của tinh, khí và huyết, theo đông y còn thân là còn sống, mất thân là biểu hiện nguy nan cho sự sống.

Như vậy tồn thân là làm cho thân thái được tồn tại, đọng lại, giữ lại, phát huy mạnh mẽ, không được để thân thái yếu đi, mất đi.

* Con người muốn được mạnh khỏe thì không những phải bảo đảm Bế tinh - Dưỡng khí - Tồn thân mà còn phải duy trì Thanh Tâm - Quả Dục - Thủ Chân - Luyện Hình.

4) THANH TÂM là giữ cho tâm trong sáng, thoải mái, thư thái; nếu cuộc sống của quý vị luôn ở trong trạng thái lo âu sợ hãi, áp lực, đợi chờ, buồn rầu, khổ đau, bất hạnh... thì chúng ta không thể khỏe

mạnh được mà cần phải giải tỏa cho tâm luôn thanh thản, biểu hiện ra thân thái bên ngoài là hoạt bát, thoải mái tươi vui.

5) QUẢ DỤC là điều hòa ham muốn cho vừa phải, cho phù hợp, giảm đi sự tham lam, nóng giận, si mê dục vọng; sinh hoạt tình dục phải điều độ...

6) THỦ CHÂN là giữ cho cơ thể được bình hòa, làm cho cân bằng chân âm, chân dương, chân khí, chân huyết, chân hàn (lạnh), chân nhiệt (nóng), chân biểu (ngoài da), chân lý (phủ tạng bên trong).

7) LUYỆN HÌNH là duy trì lao động chân tay cho phù hợp, là tập luyện thân thể cho đều đặn. Mỗi người nên chọn cho mình công việc phù hợp, chọn 1 bài tập thể dục hay 1 môn thể thao thích hợp (như chạy, đi bộ, bơi, xe đạp, tập gym, khí công, thiền hay dancesport...) để thực hiện luyện hình không ngừng nghỉ, duy trì và tăng cường sức khỏe bản thân mình.

TÓM LẠI:

1) Covid-19 chủ yếu tấn công vào những người có sức khỏe yếu, người mắc bệnh nền, người tuổi cao sức kiệt, vì vậy mỗi chúng ta phải tự bảo vệ và tự nâng cao sức khỏe của chính mình dựa trên cơ sở lời răn của Tuệ Tĩnh là:

**BẾ TINH - DUƠNG KHÍ - TỒN THÂN
THANH TÂM - QUẢ DỤC - THỦ CHÂN - LUYỆN HÌNH**

2) Ghi nhớ thứ tự ưu tiên trong bảo vệ chăm sóc sức khỏe là:

Ăn uống đúng và đủ.

Lao động và tập luyện điều độ, phù hợp.

Ngủ đủ và ngủ đúng giờ.

Dùng thuốc theo chỉ định và tư vấn của bác sĩ.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tùy bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như CTV Thúy Mai, Phạm Minh Giang (thành phố Thái Bình); Ngọc Tuyên (Bệnh viện Đa khoa Kiến Xương); Cao Bá Khoát (Vũ Thư); Trịnh Thị Vạn (Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Thành Đô (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh); Bình Vân (Công an tỉnh); Tô Hoàng (Sở Tư pháp); Lại Hợp Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Bích Hạnh (Đài TTHH thành phố Thái Bình); Thanh Huyền, Phạm Hưng, Vũ Đông (Đài TTHH Kiến Xương); Lê Lan (Đài TTHH Thái Thụy); Tiên Dung (Đài TTHH Vũ Thư); Mạnh Tường (Đài TTHH Quỳnh Phụ); Đỗ Hà (Đài TTHH Tiên Hải); Phạm Khánh Duy (Cần Thơ); Phan Thành Minh (Lâm Đồng); Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu); Lê Khắc Niên (Thừa

Thiên Huế); Lê Phương Uyên (Thái Nguyên); Đỗ Văn Xuân, Cao Thị Thom, Tăng Phi Hoàng (Hà Nội); Nguyễn Đình Ngạn (Hải Phòng)...

Tiêu biểu các tin, bài cộng tác với số báo xuân Nhâm Dần 2022, CTV Phạm Khánh Duy có tùy bút "Chở nắng xuân về"; Lê Khắc Niên có bài "Năm Nhâm Dần bàn luận về hình tượng con hổ khác trên cầu đình triều Nguyễn"; Cao Thị Thom có tản văn "Nấn ná ngày xuân"; CTV Ngọc Tuyên có thơ "Tết xưa"; Lương Thế Lộc có bài "Nhộn nhịp thị trường đô trang trí tết"... Các tin, bài khác, tiêu biểu CTV Phạm Hưng đưa tin: Năm 2021, huyện Kiến Xương phát hiện 36 vụ vi phạm về trật tự an toàn xã hội, giảm 2 vụ so với năm 2020. Trong đó có 2 vụ giết người, 13 vụ cố ý gây thương tích, 14 vụ trộm cắp tài sản, 1 vụ cướp tài sản, 1 vụ làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Ngoài ra, trong năm 2021, Công an

huyện đã bắt 58 vụ cờ bạc, số đề với 217 đối tượng; phát hiện 9 vụ với 9 đối tượng vi phạm về kinh tế; bắt giữ 36 vụ với 57 đối tượng mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, chứa chấp, sử dụng trái phép chất ma túy... CTV Lại Hợp Khánh đưa tin: Bộ đội Biên phòng Thái Bình kịp thời đưa thuyền viên tỉnh ngoài gặp nạn vào bờ an toàn. Theo tin, ngư dân Vũ Văn Ninh, sinh năm 1978, quê quán tại Cần La, Quảng Yên, Quảng Ninh bị chấn thương cột sống khi đang trên tàu khai thác tại 20 độ 25 phút 00 giây N, 106 độ 42 phút 00 giây E. Ngay sau khi tiếp nhận thông tin, Hải đội 2, Bộ đội Biên phòng Thái Bình đã cử 4 cán bộ cùng quân y và 1 ca nô ra nơi xảy ra tai nạn để cấp cứu nạn nhân, đưa nạn nhân vào bờ an toàn để chuyển đến bệnh viện... CTV Bình Vân đưa tin: Công an huyện Đông Hưng tới tận nhà làm căn cước công dân cho người già, người khuyết tật. Theo tin, Công an huyện phối hợp với công an các xã, thị trấn tới tận gia đình có người già, người khuyết tật đi lại khó khăn và một số người dân chưa có điều kiện làm căn cước trong các đợt trước, đặc biệt trong thời điểm dịch Covid-19 đang có diễn biến phức tạp để hỗ trợ làm căn

cước công dân. Quyết tâm hoàn thành việc cấp căn cước cho 100% người dân từ đủ 14 tuổi trở lên trong toàn huyện trong thời gian ngắn nhất... Viết về gương điển hình, CTV Cao Bá Khoát có bài "Làm truyền thanh phải như Đình Giáp"...

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên.

Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc. Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!